

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 58/2023/HS-ST

Ngày 17 - 7 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Long Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Á.

Ông Cao Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Phan Thị Thúy Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

+ Tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Trương Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Chánh Thân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn và điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Hoài Nhơn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Bửu N, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1995 tại tỉnh B; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, thị xã A, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Bửu H, sinh năm 1972 và bà Lê Thị Thanh V, sinh năm 1976; vợ: Trần Thị Hồng H, sinh năm 1996 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2016; tiền án: Ngày 31/3/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 04 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (theo bản án số 30/2016/HS-ST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2016, chưa được xóa án tích; ngày

18/11/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”(theo bản án số 09/2021/HS-ST), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/10/2022, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 28/02/2023 cho đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người bị hại:

1- Tạ Vi Huy Ch, sinh năm 1954 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2- Nguyễn Thanh H, sinh năm 1989 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Đồng trú tại: Khu phố D, phường H, thị xã H, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/02/2023, Dương Bửu N đi xe khách từ tỉnh Q đến cầu B thuộc khu phố T, phường B, thị xã H, tỉnh B. Khoảng 01 giờ ngày 28/02/2023, N đi bộ dọc theo hướng Nam Quốc Lộ 1A đến địa phận phường H, thị xã H, tỉnh B. Khi đi đến nhà ông Tạ Vi Huy C (sinh năm 1954, trú ở khu phố D, phường H, thị xã H, tỉnh B) thì N thấy ông C đang ngủ ở chòi tạm trong khuôn viên nhà đang xây nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. N lén lút đi vào chòi, lấy 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng, 01 đồng hồ đeo tay màu vàng, 01 hộp quẹt zippo màu vàng rồi tẩu thoát.

Khi đi đến nhà ông Nguyễn Thanh H (sinh năm 1989, trú ở khu phố D, phường H, thị xã H, tỉnh B) thì N thấy cửa mở nên lén lút đột nhập vào nhà lấy 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng Gold, 01 thẻ ATM ngân hàng Sacombank, số tiền 550.000 đồng trong túi xách. N tiếp tục lục tìm tài sản trong túi xách thì bị ông H phát hiện nên N lấy túi xách chạy ra đường để tẩu thoát. Ông H chạy theo N khoảng 100 mét thì đuổi kịp. Lúc này, có ông Huỳnh Văn N (sinh năm 1983) và ông Nguyễn Văn M (sinh năm 1970) cùng ở khu phố D, phường H, thị xã H, tỉnh B chạy đến, cùng ông H bắt giữ N và báo cho cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Qua kiểm tra, trong túi xách còn có 01 lắc kim loại màu vàng, 01 lắc kim loại màu bạc, 02 nhẫn kim loại màu vàng, 02 sợi dây chuyền kim loại màu vàng.

Theo Kết luận định giá số 13/HĐĐGTS ngày 03/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hoài Nhơn:

“- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng gold, số seri: G0PDWNY0D41, dung lượng bộ nhớ 128G, có giá trị: 14.000.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu hồng, số seri: FYKCR022HG81, dung lượng bộ nhớ 32G, có giá trị: 2.500.000 đồng.

- 01 (một) đồng hồ đeo tay màu vàng có dòng chữ Omega, dây màu đen, có giá trị: 1.100.000 đồng.

- 01 (một) hộp quẹt Zippo màu vàng, có dòng chữ Lucky Wings, kích thước 03x5,5cm, có giá trị: 50.000 đồng.

- 01 (một) túi xách da màu đen có logo chữ YSL, kích thước 23x18cm, có quai đeo bằng kim loại màu bạc, có giá trị: 150.000 đồng.

- 01 (một) sim điện thoại Viettel, số seri 8984048008823301962; có giá trị: 35.000 đồng.

- 01 (một) sim điện thoại Viettel, số seri 8984048008826599569; có giá trị: 35.000 đồng.”.

Theo Kết luận định giá số 29/HĐĐGTS ngày 21/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hoài Nhơn

“- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng gồm các mắt xích nối lại với nhau, dài 35,3cm; trên móc có ký hiệu “TD.610 Y”, có hàm lượng kim loại vàng 61,0%; đồng 24,7%; bạc 10,7%; kẽm 3,6%, tổng khối lượng mẫu là 2,52g; có giá trị: 2.210.000 đồng.

- 01 (một) mặt dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, gắn hạt chất màu trắng dạng hình tròn, trên móc treo có ký hiệu “PNJ 610”; có hàm lượng kim loại vàng 61,0%; đồng 24,1%; bạc 14,9%, tổng khối lượng mẫu là 1,12g (tính cả khối lượng hạt chất màu trắng); có giá trị: 952.000 đồng.

- 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng gồm các mắt xích nối lại với nhau, dài 45,3cm; trên móc có ký hiệu “TD 610”; có hàm lượng kim loại vàng 61,0%; đồng 24,5%; bạc 14,5%, tổng khối lượng mẫu là 6,09g; có giá trị: 5.538.000 đồng.

- 01 (một) mặt dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, hình trái tim, có gắn hạt chất màu trắng ở giữa, trên móc treo có ký hiệu “TD 610 SHI”; có hàm lượng kim loại vàng 61,0%; đồng 22,5%; bạc 16,5%, tổng khối lượng mẫu là 0,78g (tính cả khối lượng hạt chất màu trắng); có giá trị: 680.000 đồng.

- 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại, màu vàng, trên có đính hạt chất màu trắng hình vuông; mặt trong nhẫn có chữ, số “KHT610 H 2.7”, có hàm lượng kim loại vàng 61,0%; đồng 24,5%; bạc 12%; kẽm 2,5%, tổng khối lượng mẫu là 1,75g (tính cả khối lượng hạt chất màu trắng); có giá trị: 1.530.000 đồng.

- 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại, màu vàng, trên có đính các hạt chất màu trắng hình tròn; mặt trong nhẫn có chữ, số “AHOA 610”, có hàm lượng kim loại vàng 61,0%; đồng 24%; bạc 15%, tổng khối lượng mẫu là 1,95g (tính cả khối lượng các hạt chất màu trắng); có giá trị: 1.700.000 đồng.

- 01 (một) lắc tay bằng kim loại, màu vàng, trên có đính các hạt chất màu trắng, mặt trong lắc có chữ, số “K*L*610 TT”, có hàm lượng kim loại vàng 61,0%; đồng 24,0%; bạc 15%, tổng khối lượng mẫu là 4,03g (tính cả khối lượng các hạt chất màu trắng); có giá trị: 3.400.000 đồng.

- 01 (một) lắc tay bằng kim loại, màu trắng, trên có 03 (ba) hạt tròn bằng kim loại, màu trắng, có hàm lượng kim loại bạc 94%; đồng 3,2%; kẽm 2,8%, tổng khối lượng mẫu là 5,38g; có giá trị: 150.000 đồng.

- 01 (một) thẻ ngân hàng Sacombank màu vàng số thẻ 5174 1600 08786510 mang tên “HA THI P”, số tài khoản 0601 0241 1938, hiệu lực từ tháng 10/2020 đến tháng 10/2025; có giá trị: 99.000 đồng”.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn đã tạm giữ, sau đó trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Tạ Vi Huy C và ông Nguyễn Thanh H toàn bộ số tài sản bị chiếm đoạt.

Về trách nhiệm dân sự: ông Tạ Vi Huy C và ông Nguyễn Thanh H đã nhận lại đúng, đủ tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo trạng số: 50/CT-VKSHN ngày 15 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Dương Bửu N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn giữ quan điểm như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Bửu N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Bửu N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Tại phiên tòa bị cáo Dương Bửu N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 28/02/2023, tại khu phố D, phường H, thị xã H, tỉnh B, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, bị cáo N đã lén lút chiếm đoạt của ông Tạ Vi Huy C 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng, 01 đồng hồ đeo tay màu vàng, 01 hộp quẹt zippo màu vàng rồi tẩu thoát. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của ông C theo định giá là 3.685.000 đồng. Sau khi lấy tài sản nhà ông Ch, bị cáo đi bộ đến nhà ông Nguyễn Thanh H cùng ở khu phố D, thấy cửa mở, bị cáo lén vào lấy 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng Gold, 01 thẻ ATM ngân hàng Sacombank, số tiền 550.000 đồng và một túi xách thì bị ông H phát hiện và cùng người dân truy đuổi bắt quả tang. Qua kiểm tra, trong túi xách còn có 01 lắc kim loại màu vàng, 01 lắc kim loại màu bạc, 02 nhẫn kim loại màu vàng, 02 sợi dây chuyền kim loại màu vàng và 02 mặt dây chuyền kim loại màu vàng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của ông H theo định giá là 30.994.000 đồng.

Bị cáo Dương Bửu N có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Bị cáo đã 02 lần bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xử phạt về tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” được cải tạo một thời gian dài nhưng không xem đó là bài học cho bản thân, khi ra tù bị cáo tiếp tục phạm tội. Bản án hình sự số 09/2021/HS-ST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn đã xác định bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*”, chưa được xóa án tích mà tiếp tục trộm cắp tài sản của ông C và ông H trị giá 34.679.000 đồng nên bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Hội đồng xét xử đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng cho người dân trong việc quản lý tài sản của mình nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự trong việc xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo, xử phạt bị cáo mức án phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để bị cáo an tâm cải tạo thành công dân tốt.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn về tội danh và mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Đã giải quyết xong.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Bửu N phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Bửu N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Bửu N 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam, ngày 28/02/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Dương Bửu N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

7. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Long Nhiên

